

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM TRA
CÁC TIÊU CHÍ KHU DÂN CƯ KIỂU MẪU BÀU CỎI, ÁP BÀU CỎI, XÃ BẢO QUANG
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1963/QĐ-UBND NGÀY 26/6/2019 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số 2323/BC-UBND ngày 02/12/2021 của UBND thành phố)

TT	Tên chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu tiêu chí	Kết quả tự đánh giá của xã	Kết quả thẩm tra của thành phố
I	MÔI TRƯỜNG - CẢNH QUAN				
1	Môi trường	1.1 Tỷ lệ km đường ngõ, xóm được nhựa hóa hoặc bê tông hóa theo cấp kỹ thuật của Bộ giao thông vận tải.	100%	100 (3,25/3,25)	100 (3,25/3,25)
		1.2 Tỷ lệ tuyến đường ngõ, xóm đảm bảo sáng, xanh, sạch, đẹp.	≥ 90%	100 (3,25/3,25)	100 (3,25/3,25)
		1.3 Tỷ lệ tuyến đường trong khu dân cư có hệ thống thoát nước đạt theo quy chuẩn kỹ thuật của Bộ giao thông vận tải.	≥ 80% Các tuyến đường còn lại đảm bảo việc tiêu thoát nước không gây ngập úng	82,6 (2,85/3,45)	82,6 (2,85/3,45)
		1.4 Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch	100% (có hệ thống cung cấp nước tập trung). 90% (sử dụng nước sạch theo quy định)	100 (130/130)	100 (130/130)
2	Cảnh quan	2.1 Tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh, cổng, ngõ được xây dựng, cải tạo sạch đẹp, hài hòa với cảnh quan đặc trưng của địa phương.	100%	100 (130/130)	100 (130/130)
		2.2 Tỷ lệ hộ gia đình: Bố trí công trình phụ hợp lý; thực hiện 03 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ)	100%	100 (130/130)	100 (130/130)
		2.3 Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện, có sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện	100%	100 (130/130)	100 (130/130)

TT	Tên chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu tiêu chí	Kết quả tự đánh giá của xã	Kết quả thẩm tra của thành phố
		2.4 Không có tụ điểm kinh doanh tự phát hoạt động trong khu dân cư.	Đạt	Đạt	Đạt
II	VĂN HÓA - Y TẾ - GIÁO DỤC				
3	Văn hóa	3.1 Tỷ lệ hộ gia đình được phổ biến và chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương	100%	100 (130/130)	100 (130/130)
		3.2 Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện tốt quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	≥ 95%	97,69 (127/130)	97,69 (127/130)
		3.3 Tỷ lệ các công trình văn hóa chung có trên địa bàn được quản lý, sử dụng có hiệu quả.	100%	100 (1/1)	100 (1/1)
4	Y tế	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế và được quản lý, theo dõi sức khỏe.	≥ 98%	100 (520/520)	100 (520/520)
5	Giáo dục	Tỷ lệ hộ gia đình không có học sinh bỏ học, học sinh vi phạm kỷ luật tại nơi học tập.	100%	100	100
III	TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI - Ý THỨC CÔNG DÂN				
6	Trật tự an toàn xã hội	Tỷ lệ hộ gia đình tham gia mô hình tự quản về an ninh trật tự	≥ 50%	100 (130/130)	100 (130/130)
7	Ý thức công dân	Tỷ lệ hộ gia đình đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của pháp luật và các khoản khác đã thống nhất trong khu dân cư.	100%	100 (130/130)	100 (130/130)